

Cấu tạo bài văn miêu tả đồ vật

I - Nhận xét

1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi :

Cái cối tân

Cái cối xinh xinh xuất hiện như một giấc mộng, ngời chễm chệ giữa gian nhà trống.

U gọi nó là cái cối tân. Cái vành, cái áo đều làm bằng nan tre. Hai cái tai nó bằng tre già màu nâu. Mỗi tai có một cái lỗ tròn xoe. Lúc nào, tai cũng tỉnh táo để nghe ngóng. Cối có hai hàm răng bằng gỗ dẻ. U gọi là dăm. Răng nó nhiều, ken vào nhau. Vậy nên, người ta nói "chặt như nêm cối". Nói đến cối lại phải nói đến cần. Cái cần dài bằng tre đực vàng óng. Đầu cần là củ tre, có cái chốt. Cái chốt bằng tre mà rắn như đanh, móc vào tai cối. Từ chỗ tay cầm có cái thùng buộc vào xà nhà. Đẩy đi kéo lại, cối kêu ù ù.

Chọn được ngày lành tháng tốt, u đóng một gánh thóc vàng ươm về. Đổ vào lòng cối, u xay thử. Từ xung quanh cối, gạo lẫn trấu chảy xuống vành rào rào như mưa. U vốc ra một nắm, tãi ra, thổi phù phù. Cả vốc gạo chỉ lỏm một vài hạt thóc. U gật đầu nói : "Cối tuy mới, chửa thuần nhưng mà nó xay được thế này là nhất đấy !" Cứ thế ngày lại ngày qua, đêm đêm tôi xay lúa với u. Đêm đêm tiếng cối ù ù vui cả xóm...

Cái cối xay cũng như những đồ dùng đã sống cùng tôi - cái võng đay, cái chiếu manh, cái mâm gỗ, cái giỏ cua, cái chạn bát, cái giường nứa... - tất cả, tất cả chúng nó đều cất tiếng nói : "Chúng tôi được sống cùng với tuổi thơ anh. Chúng tôi hoàn toàn không muốn nhờ vả anh cái gì. Chúng tôi chỉ muốn theo dõi từng bước anh đi..."

Theo DUY KHÁN



- **Tân** : mới.
- **Nêm** : mảnh cứng, nhỏ dùng để chêm cho chặt.
- **Lỏm** : sót lại.
- **Chửa** : chưa (cách nói ở một số địa phương Bắc Bộ).
- **Thuần** : quen việc.

- a) Bài văn tả cái gì ?
- b) Tìm các phần mở bài, kết bài. Mỗi phần ấy nói điều gì ?
- c) Các phần mở bài, kết bài đó giống với những cách mở bài, kết bài nào đã học ?
- d) Phần thân bài tả cái cối theo trình tự như thế nào ?

2. Theo em, khi tả một đồ vật, ta cần tả những gì ?

II - Ghi nhớ

1. Bài văn miêu tả đồ vật có ba phần là mở bài, thân bài và kết bài.
2. Có thể mở bài theo kiểu trực tiếp hay gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng hoặc không mở rộng.
3. Trong phần thân bài, trước hết, nên tả bao quát toàn bộ đồ vật, rồi tả những bộ phận có đặc điểm nổi bật.

III - Luyện tập

Ở phần thân bài tả cái trống trường, một bạn học sinh đã viết :

Anh chàng trống này tròn như cái chum, lúc nào cũng chễm chệ trên một cái giá gỗ kê ở trước phòng bảo vệ. Minh anh ta được ghép bằng những mảnh gỗ đều chẵn chẵn, nở ở giữa, khum nhỏ lại ở hai đầu. Ngang lưng quấn hai vành đai to bằng con rắn cạp nong, nom rất hùng dũng. Hai đầu trống bịt kín bằng da trâu thuộc kĩ, căng rất phẳng.

Sáng sáng đi học tới gần trường, nghe thấy tiếng ồm ồm giục giã "Tùng ! Tùng ! Tùng !" là chúng tôi rảo bước cho kịp giờ học. Vào những lúc tập thể dục, anh trống lại "cầm càn" cho chúng tôi theo nhịp "Cắc, tùng ! Cắc, tùng !" đều đặn. Khi anh ta "xả hơi" một hồi dài là lúc chúng tôi cũng được "xả hơi" sau một buổi học.

Em hãy :

- a) Tìm câu văn tả bao quát cái trống.
- b) Nêu tên những bộ phận của cái trống được miêu tả.
- c) Tìm những từ ngữ tả hình dáng, âm thanh của cái trống.
- d) Viết thêm phần mở bài và kết bài để thành bài văn hoàn chỉnh.